

Số: 872 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 19 tháng 5 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Danh mục cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên thông thuộc chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Cà Mau**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 15/01/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Cà Mau năm 2016 - 2017 và Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2016 của tỉnh Cà Mau;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 29/TTr-SCT ngày 26/4/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên thông thuộc chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Cà Mau (có Danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Cục CT phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh Cà Mau;
- Trung tâm CB-TH Cà Mau;
- NC (N 136);
- Lưu: VT. Tr 31/5.



Lâm Văn Bi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG**  
**CẮT GIẢM THỜI GIAN GIẢI QUYẾT THUỘC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ**  
**SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH CÀ MAU**



(Phê duyệt kèm theo Quyết định số: 872 /QĐ-UBND ngày 19/5/2016  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

0

**1. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ trên 210m<sup>3</sup> đến dưới 5.000m<sup>3</sup>**

**1.1. Thời hạn giải quyết:** Theo quy định là 50 ngày làm việc, cắt giảm 10 ngày, thực hiện 40 ngày.

**1.2. Trách nhiệm giải quyết:**

- Sở Công Thương tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Thời gian cụ thể:

+ Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định thành lập Hội đồng thẩm định: 03 ngày;

+ Gửi hồ sơ thẩm định tới các thành viên Hội đồng thẩm định để lấy ý kiến: 05 ngày (kể từ ngày có quyết định thành lập Hội đồng thẩm định);

+ Các thành viên Hội đồng thẩm định gửi ý kiến nhận xét bằng văn bản tới Sở Công Thương: 12 ngày;

+ Sở Công Thương tổng hợp ý kiến và trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định: 12 ngày;

+ Trong thời hạn 04 ngày, kể từ khi nhận được Hồ sơ dự án đã được Chủ đầu tư hoàn chỉnh theo yêu cầu Hội đồng thẩm định, Sở Công Thương thẩm định bổ sung, điều chỉnh quy hoạch trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- UBND tỉnh xem xét, quyết định thành lập Hội đồng thẩm định trong thời hạn 02 ngày; phê duyệt Quyết định bổ sung, điều chỉnh quy hoạch trong thời hạn 02 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Công Thương.

**2. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho dưới 5.000m<sup>3</sup>**

**2.1. Thời hạn giải quyết:** Theo quy định là 50 ngày làm việc, cắt giảm 10 ngày, thực hiện 40 ngày.

**2.2. Trách nhiệm giải quyết:**

- Sở Công Thương tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Thời gian cụ thể:

+ Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định thành lập Hội đồng thẩm định: 03 ngày;

+ Gửi hồ sơ thẩm định tới các thành viên Hội đồng thẩm định để lấy ý kiến: 05 ngày (kể từ ngày có quyết định thành lập Hội đồng thẩm định).

+ Các thành viên Hội đồng thẩm định gửi ý kiến nhận xét bằng văn bản tới Sở Công Thương: 12 ngày;

+ Sở Công Thương tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng và trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định: 12 ngày;

+ Trong thời hạn 04 ngày, kể từ khi nhận được Hồ sơ dự án đã được Chủ đầu tư hoàn chỉnh theo yêu cầu Hội đồng thẩm định, Sở Công Thương thẩm định bổ sung, điều chỉnh quy hoạch, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- UBND tỉnh xem xét, quyết định thành lập Hội đồng thẩm định trong thời hạn 02 ngày; xem xét, phê duyệt Quyết định bổ sung, điều chỉnh quy hoạch trong thời hạn 02 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Công Thương.

### **3. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho dưới 5.000m<sup>3</sup>**

**3.1. Thời hạn giải quyết:** Theo quy định là 50 ngày làm việc, cắt giảm 10 ngày, thực hiện 40 ngày.

#### **3.2. Trách nhiệm giải quyết:**

- Sở Công Thương tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Thời gian cụ thể:

+ Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định thành lập Hội đồng thẩm định: 03 ngày;

+ Gửi hồ sơ thẩm định tới các thành viên Hội đồng thẩm định để lấy ý kiến: 05 ngày (kể từ ngày có quyết định thành lập Hội đồng thẩm định);

+ Các thành viên Hội đồng thẩm định gửi ý kiến nhận xét bằng văn bản tới Sở Công Thương: 12 ngày;

+ Sở Công Thương tổng hợp ý kiến và trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định: 12 ngày;

+ Trong thời hạn 04 ngày, kể từ khi nhận được Hồ sơ dự án đã được Chủ đầu tư hoàn chỉnh theo yêu cầu Hội đồng thẩm định, Sở Công Thương thẩm định bổ sung, điều chỉnh quy hoạch trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- UBND tỉnh xem xét, quyết định thành lập Hội đồng thẩm định trong thời hạn 02 ngày; xem xét, phê duyệt Quyết định bổ sung, điều chỉnh quy hoạch trong thời hạn 02 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Công Thương.

**4. Thủ tục: Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh không theo chu kỳ (đối với điều chỉnh Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV)**

**4.1. Thời hạn giải quyết:** Theo quy định là 10 ngày làm việc, cắt giảm 02 ngày, thực hiện 08 ngày.

**4.2. Trách nhiệm giải quyết:**

- Sở Công Thương tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Thời gian giải quyết: 06 ngày.

- Chủ tịch UBND tỉnh xem xét phê duyệt. Thời gian thực hiện 02 ngày.

**5. Thủ tục: Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu**

**5.1. Thời hạn giải quyết:** Theo quy định là 30 ngày làm việc, cắt giảm 6 ngày, thực hiện 24 ngày.

**5.2. Trách nhiệm giải quyết:**

- Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Thời gian giải quyết: 21 ngày.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả bình chọn, quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận. Thời gian thực hiện: 03 ngày.

**6. Thủ tục: Đề nghị cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC**

**6.1. Thời hạn giải quyết:** Theo quy định là 08 ngày làm việc, cắt giảm 02 ngày, thực hiện 06 ngày.

**6.2. Trách nhiệm giải quyết:**

- Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định. Thời gian giải quyết: 03 ngày.

- Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định. Thời gian giải quyết: 03 ngày./.